

VẬN DỤNG TRIẾT LÝ DĨ BẤT BIẾN ỨNG VẠN BIẾN TRONG GIÁO DỤC SINH VIÊN

ThS. Phạm Thị Thanh Thúy, ThS. Nguyễn Văn Vinh
Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Tóm tắt:

“Dĩ bất biến ứng vạn biến” là một triết lý được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng rất thành công trong quá trình lãnh đạo, góp phần quyết định đưa dân tộc Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành một quốc gia độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và phát triển mạnh mẽ, bền vững như hiện nay. Đối với sinh viên nói chung, sinh viên trường Đại học TDTT Đà Nẵng nói riêng, nếu xác định và vận dụng đúng đắn triết lý này sẽ có được động cơ học tập, rèn luyện đúng đắn, từ đó sẽ quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, cảm dỗ để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của cuộc đời, góp phần xây dựng gia đình, quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp.

Từ khóa: Dĩ bất biến ứng vạn biến, triết lý, giáo dục, sinh viên

Abstract:

“Firm in objectives, flexible in strategies and tactics” is an idea that President Ho Chi Minh and the Communist Party of Viet Nam applied very successfully in the leadership process, contributing strongly to helping Viet Nam to be an independent, unified and steadily developing country as it is today. For students in general, and students of Danang Sport University in particular, if they correctly identify and apply this idea they will have the right motivation for studying and practising. Thanks to this objective, they can overcome many obstacles, difficulties and temptations to complete their important goals, contributing to building their family, their hometown and their country become better in the future.

Keywords: Firm in objectives, flexible in strategies and tactics, idea, education, students

ĐẶT VẤN ĐỀ

“Dĩ bất biến ứng vạn biến” có thể hiểu là lấy cái bất động để đối phó với nhiều cái mạnh động hoặc có thể hiểu theo một cách đơn giản hơn là lấy cái không thay đổi để đối phó với vạn cái thay đổi, lấy cái bình tĩnh vững vàng để chống lại vạn sự biến động. Ý nghĩa sâu xa từ triết lý này thể hiện ở chỗ dù mọi vật hiện tượng phong phú, đa dạng thay đổi khôn lường thế nào nhưng đều xoay

quanh trục của nó, đó là bản thể, cái gốc. “Dĩ bất biến ứng vạn biến” được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng rất linh hoạt, sáng tạo trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam mang lại những thành công lớn và ngày càng khẳng định vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

Tìm hiểu, vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong học tập và rèn luyện đối với sinh viên là việc làm hết sức cần thiết,

nhằm giúp sinh viên nhận thức được một cách đúng đắn cái “bất biến” của mình là gì và nó có thể ứng với cái “vạn biến” như thế nào. Có như vậy mới quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách để hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

NỘI DUNG

1. “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong tư tưởng, đường lối của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam

Dĩ bất biến, ứng vạn biến được chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn lại cho cụ Huỳnh Thúc Kháng trước khi sang thăm Pháp ngày 31 tháng 5 năm 1946: “Tôi vì nhiệm vụ quốc dân giao phó phải đi xa ít lâu, ở nhà trăm sự khó khăn nhờ cậy ở cụ cùng anh em giải quyết cho. Mong cụ “dĩ bất biến ứng vạn biến”⁽¹⁾

Đối với Hồ Chí Minh, dĩ bất biến là không có gì quý hơn độc lập, tự do, là độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Nhưng để đạt được cái dĩ bất biến thì phải biết ứng vạn biến, nghĩa là linh hoạt mềm dẻo về sách lược và cách thức thực hiện, là biết sử dụng, kết hợp các phương pháp. Ứng vạn biến mà không xa rời, chệch hướng, từ bỏ cái bất biến, không được coi cái trước mắt là tất cả, còn cái đích lâu dài chỉ là số không, không được phép hy sinh tương lai của phong trào cho cái hiện tại. Phải biết kết hợp giữa cái chung với cái riêng, cái phổ biến với cái đặc thù, biết tổng hợp nhiều cách đánh và cách thắng, biết thắng từng bước và cuối cùng là thắng lợi hoàn toàn. Tạo thành sức mạnh tổng hợp từ kết hợp nhiều cách thức, biện pháp để ứng vạn biến trong các tình huống cách mạng khác nhau là nét đặc sắc của phương pháp Hồ Chí Minh.

Diễn hình của việc thực hiện “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong tư tưởng cũng như hành động của Chủ tịch Hồ Chí Minh là trong những năm 1945 - 1946, Người cùng Chính phủ liên hiệp đã áp dụng nhiều biện pháp ngoại giao khôn khéo, linh hoạt, lúc thì hòa với Tưởng để tập trung chống Pháp ở miền Nam, lúc thì hòa với Pháp để đẩy nhanh quân Tưởng về nước. Tuy nhiên, ngay cả khi đồng ý để Việt Nam nằm trong khối Liên hiệp Pháp (theo Hiệp định sơ bộ 6/3/1946), thì Hồ Chí Minh cũng khẳng định “Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam là một quốc gia độc lập có chủ quyền nằm trong khối Liên hiệp Pháp. Nước Việt Nam hoàn toàn độc lập về ngoại giao và có quân đội riêng”⁽²⁾. Với triết lý “dĩ bất biến, ứng vạn biến” được vận dụng linh hoạt, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo, chèo lái con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua muôn trùng khó khăn, thách thức, làm nên những chiến công hiển hách trong thế kỷ XX.

Đất nước hội nhập, toàn cầu hóa tác động đến tận thôn cùng, ngõ hẻm... Đảng chủ trương áp dụng cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại... Đó chính là cái vạn biến. Còn cái bất biến là nhiệm vụ chiến lược xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta khẳng định bằng quyết tâm: “chủ động, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia; gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường... Xây dựng xã hội trật tự, kỷ

¹ Hồ Chí Minh: Biên niên tiểu sử, Nxb, Chính trị Quốc gia, Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 3 (9/1945 - 12/1946), tr.248.

² Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.583.

cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống bình, yên, hạnh phúc của nhân dân”⁽³⁾.

2. Dĩ bất biến, ứng vạn biến đối với sinh viên.

Trong cuộc sống của mỗi con người, có rất nhiều cái bất biến, mỗi cái bất biến lại ứng với vạn biến... Nhưng quan trọng là biết xác định đúng cái bất biến lớn nhất, cái mục đích cuối cùng và dùng vạn biến để đạt đến cái bất biến đó. Triết lý “dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh được mỗi người tùy vào hoàn cảnh và nhận thức riêng của mình mà chọn cái bất biến cho phù hợp, nhưng thiết nghĩ đối với sinh viên nói riêng hay tuổi trẻ nói chung thì cái bất biến đó là việc học tập, bởi vì: Học là để mưu sinh, làm cho bản thân sống hạnh phúc và góp phần xây dựng đất nước giàu đẹp, văn minh.

Nhận thức về học tập, giáo dục còn mang tính thực dụng, hình thức, chưa đi vào chiều sâu, cốt lõi và bản chất nên dễ dàng từ bỏ. Nếu mỗi sinh viên khi bước vào con đường học tập, coi nó là nguyên tắc, là “cái bất biến” thì họ có thể ứng vạn biến để bảo vệ cái bất biến đó. Cái vạn biến ở đây có thể hiểu là những khó khăn trên nhiều lĩnh vực mà sinh viên gặp phải: kinh tế, tình yêu, tình bạn, công việc.... Trong thời đại công nghệ 4.0, công nghệ thông tin và các phương tiện khác cũng giúp người học rút ngắn đi nhiều thời gian công sức... chỉ cần bản thân muốn, chỉ cần có nội lực mạnh thì có đủ dũng khí để vượt qua những khó khăn. Chỉ khi nào “sức đề kháng tinh thần yếu” thì mới có chỗ cho những cám dỗ tầm thường vờn cảnh, bén rễ.

Việc định hình tư duy nhân cách của

mỗi người là một quá trình đi từ thấp đến cao mà kết quả phụ thuộc vào nhiều yếu tố: khách quan lẫn chủ quan nhưng nhân tố chủ quan ở mỗi người là yếu tố quyết định nhất. Đầu vậy, khi sinh viên còn học tập ở nhà trường, thì nhà trường, thầy cô giáo bên cạnh giáo dục kiến thức chuyên môn ngành nghề còn cần có biện pháp giáo dục hỗ trợ giúp các em nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của việc học và coi đó là cái bất biến, ít nhất là trong quãng đời sinh viên. Một số biện pháp được đề xuất như sau:

Thứ nhất, giáo dục thể giới quan, nhân sinh quan đúng đắn thông qua các giờ dạy các môn lý thuyết nói chung và các môn lý luận chính trị nói riêng ở trên lớp. Không phải ngẫu nhiên mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đưa các môn khoa học Mác – Lê Nin vào chương trình bắt buộc ở các trường Đại học mà xuất phát từ vai trò to lớn của lý luận đối với nhận thức và hoạt động thực tiễn. Tiền nhân từng nói: “tư tưởng không thông mang bình đông cũng nặng”. C. Mác cũng khẳng định: “Vũ khí của sự phê phán cổ nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất; nhưng lý luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất, một khi nó thâm nhập vào quần chúng”⁽⁴⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”⁽⁵⁾. Lý luận hình thành là kết quả của quá trình nhận thức lâu dài và khó khăn của con người trên cơ sở hoạt động thực tiễn. Hoạt động thực tiễn tuy đa dạng nhưng không có tính quy luật. Thông qua kết quả hoạt động thực tiễn, kể cả thành công cũng như thất bại, con người

³ Đảng CSVN: Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.1, tr.217.

⁴ C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, t.1, tr. 580.

⁵ Hồ Chí Minh: *Sđd*, t.11, tr.96.

phân tích cấu trúc, tính chất và các mối quan hệ của các yếu tố, điều kiện trong các hình thức thực tiễn từ đó tính quy luật của thực tiễn được khái quát dưới hình thức lý luận. Trang bị cho người học lý luận tốt sẽ giúp họ nắm bắt được quy luật vận động và phát triển của hiện thực. Nhờ đó, giúp cho việc xác định được mục tiêu, phương hướng, làm cho hoạt động thực tiễn trở nên chủ động, tự giác, hạn chế tình trạng mò mẫm, tự phát và điều chỉnh hoạt động theo đúng mục tiêu đã xác định và vạch ra phương hướng mới cho sự phát triển của thực tiễn.

Thứ hai, giáo dục chính trị tư tưởng, nhận thức đúng đắn vai trò của việc học còn thông qua nhiều hoạt động phong trào có ích trong sinh viên, đặc biệt là hoạt động của Đoàn thanh niên. Tham gia nhiều vào các hoạt động có ích giúp sinh viên nhận thấy được sự có ích của bản thân mình, khơi dậy trong sinh viên những khát vọng lớn lao, ý chí mãnh liệt, rèn luyện tính dân thân dám nghĩ dám làm trong tuổi trẻ. Mỗi đoàn viên tốt là tấm gương sáng cho nhiều sinh viên khác noi theo.

Thứ ba, nhà trường nên tạo sân chơi thể thao văn hóa giải trí lành mạnh cho các em sinh viên có cơ hội tham gia để giải tỏa sự căng thẳng, tăng các hoocmon mang lại sự hạnh phúc. Việc học tập tập trung trong một khoảng thời gian dài sẽ khiến sinh viên mệt mỏi, căng thẳng, áp lực, thậm chí trầm cảm... từ đó tất yếu dẫn các nhu cầu thư giãn và tìm kiếm các hoạt động thư giãn. Nhà trường tạo được sân chơi lành mạnh giúp các em tiêu khiển giải trí tăng cường sức khỏe đồng thời tránh rơi vào những hoạt động không lành mạnh khác để đi đến những hệ lụy không mong muốn mà đỉnh điểm là bỏ học.

Ngoài ra nhà trường cần có chiến lược liên kết với các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp tư nhân... để giúp các em làm thêm nhằm tạo điều

kiện cho các em có thêm thu nhập trong học tập, đồng thời nắm bắt được lịch trình thời gian biểu của các em, hỗ trợ các em phân bổ thời gian học tập và làm việc hợp lý. Làm được điều này nhà trường sẽ giúp sinh viên tránh được sự manh mún, tính thời vụ, không ổn định trong nguồn thu nhập và cũng kiểm soát được các việc làm bất hợp pháp mà các thành phần xấu có thể lợi dụng sinh viên.

Trên đây là một số những giải pháp từ bên ngoài mà cụ thể là từ nhà trường được đề xuất để hỗ trợ thêm cho sinh viên vững bước trên con đường mình đã chọn. Tuy nhiên, nhân tố chính vẫn phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người. Lênin từng nói: chiến thắng vẻ vang nhất là chiến thắng chính bản thân mình. Mỗi sinh viên phải thực sự cầu thị, không ngừng phấn đấu, học tập lĩnh hội tri thức, bản lĩnh để vượt qua những khó khăn thử thách, khẳng định được chính mình đồng thời đóng góp chung vào sự phát triển của đất nước và xã hội. Đó cũng chính là nòng cốt của việc học tập “dĩ bất biến, ứng vạn biến” theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

KẾT LUẬN

Dĩ bất biến, ứng vạn biến không chỉ là một câu nói nổi tiếng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi trao cụ Huỳnh Thúc Kháng trước khi Người đi thăm Pháp (31/5/1946), mà còn là một triết lý mà Người đã vận dụng hết sức thành công trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Đó cũng là một triết lý quan trọng mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong hoạch định đường lối đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc cũng như đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.

Đối với sinh viên nói chung, sinh viên trường Đại học TDTT Đà Nẵng nói riêng, hiện tượng bỏ học hoặc bị buộc thôi học

trong những năm qua tương đối nhiều mà một trong những nguyên nhân quan trọng là do chưa nhận thức và vận dụng đúng đắn triết lý “dĩ bất biến, ứng vạn biến” trong quá trình học tập, rèn luyện. Xác định được cái bất biến đối với sinh viên là học tập với những giá trị, ý nghĩa lớn lao của nó, từ đó thực hiện những biện pháp (“ứng vạn biến”) đúng đắn

để đạt mục tiêu, hoàn thành nhiệm vụ cao cả “bất biến” là học tập, đó là những giải pháp mà bài viết đã đề cập với mong muốn sinh viên ngày càng vững tâm, kiên quyết học tập, rèn luyện, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày càng vững mạnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật Hà Nội, 1995, t.1
- [2]. Đảng CSVN (2021): *Văn Kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
- [3]. Hồ Chí Minh: *Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 3 (9/1945 - 12/1946)
- [4]. Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tập 4, 5, 11, 15.
- [5]. <https://firstnews.com.vn/vi/tin-tuc/10-quan-diem-giao-duc-dung-dan-cua-krishnamurti-trong-giao-duc-va-y-nghia-cuoc-song-p4323.html>
- [6]. <https://khotangdanhngon.com/>